

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 35/TTr-STP ngày 23 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các quyết định

1. Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô con sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước phục vụ công tác.

2. Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định giá cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Bãi bỏ một phần các quyết định sau

1. Bãi bỏ Điều 1, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong một số bộ đơn giá xây dựng do Ủy ban

nhân dân tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, văn bản hết hiệu lực toàn bộ sau khi bãi bỏ.

2. Bãi bỏ Chương III của Quy chế quản lý người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ngành của tỉnh; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~01~~ tháng 8 năm 2022.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
(UBND cấp huyện sao gửi)
- Báo Đắk Lắk; Đài PT-TH tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Các phòng: KT, CN, NNMT;
- Lưu VT, NC (S_65b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị